

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 11/2021/QĐ-TA

Châu Thành, ngày 15 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán*: Ông Cao Thành Đạt.
2. *Thư ký phiên họp*: Ông Nguyễn Việt Trung.

Ngày 15 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 11/2021/QĐ-TA ngày 11 tháng 10 năm 2021 đối với:

- Họ và tên: Nguyễn Tấn T (tên gọi khác: T Ếch), sinh ngày 01-01-1995; Giới tính: Nam.

- CMND số: 366140832; Nơi cấp: Công an tỉnh Sóc Trăng.

- Dân tộc: Kinh.

- Tôn giáo: Không.

- Trình độ văn hóa: 4/12.

- Nguyên quán: xã H, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

- Hộ khẩu thường trú: Số nhà xxx, ấp T, xã M, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

- Chỗ ở: Số nhà xxx, ấp T, xã M, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

- Nghề nghiệp: Làm thuê.

- Tiền án: Có 02 tiền án, vào ngày 30-10-2014, bị Tòa án nhân dân huyện Tú, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” (đã xóa án tích); vào ngày 17-3-2020, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 01 (một) năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt T sản”.

- Tiền sự: Có 01 tiền sự, vào ngày 02-4-2021, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã M, huyện T, tỉnh Sóc Trăng quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 03 (ba) tháng (từ ngày 02-4-2021 đến ngày 02-7-2021) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong.

Con ông: Nguyễn Tam S, sinh năm 1965 và bà Trần Thị M, sinh năm 1958.

(Nguyễn Tấn T có mặt tại phiên họp)

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Bà Châu Thị Chúc – Phó Trưởng phòng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng:* Bà Huỳnh Mộng Kiều – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc Nguyễn Tấn T có hành vi vi phạm như sau:

Vào ngày 13-3-2021, T sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 17-3-2021, Công an xã M, huyện T, tỉnh Sóc Trăng mời T làm việc, tiến hành ghi lời khai, thu mẫu nước tiểu, thử nước tiểu bằng thanh thử Test loại Methamphetamine, kết quả: “*Dương tính*”. Cùng ngày, Công an xã M, huyện T, tỉnh Sóc Trăng đề nghị Trạm Y tế xã M, huyện T, tỉnh Sóc Trăng xác nhận tình trạng nghiện ma túy đối với T, cơ quan này kết luận: “*Có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng: Methamphetamine*” nên Công an xã M, huyện T, tỉnh Sóc Trăng lập biên bản vi phạm hành chính. Đến ngày 02-4-2021, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã M, huyện T, tỉnh Sóc Trăng quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với T, thời hạn 03 (ba) tháng, từ ngày 02-4-2021 đến ngày 02-7-2021. T đã chấp hành xong và được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã M, huyện T, tỉnh Sóc Trăng cấp Giấy chứng nhận đã chấp hành xong quyết định giáo dục tại xã, phường, thị trấn số: 25/QĐ-UBND ngày 02-7-2021.

Vào ngày 03-8-2021, T sử dụng trái phép chất ma túy. Cùng ngày, Công an xã Phú Tân, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng mời T làm việc, tiến hành ghi lời khai, thu mẫu nước tiểu, thử nước tiểu bằng thanh thử Test loại Methamphetamine, kết quả: “*Dương tính*” nên đề nghị Trạm Y tế xã Phú Tân, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng xác nhận tình trạng nghiện ma túy đối với T, cơ quan này kết luận: “*Có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng: Methamphetamine*”. Do đó, Công an xã Phú Tân, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng lập biên bản vi phạm hành chính, bàn giao toàn bộ hồ sơ cho Công an xã M, huyện T, tỉnh Sóc Trăng xử lý theo quy định pháp luật. Sau đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã M, huyện T, tỉnh Sóc Trăng tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T.

- *Đại diện cơ quan đề nghị phát biểu ý kiến tại phiên họp:*

Người bị đề nghị Nguyễn Tấn T là người đã thành niên, có nơi cư trú ổn định, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 03 (ba) tháng, hết thời hạn này T tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy loại “Methamphetamine”. Theo quy định tại Điều 95, Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Nghị định số: 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (viết tắt là Nghị định số: 221/2013/NĐ-CP); Nghị định số: 136/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số: 221/2013/NĐ-CP (viết tắt là Nghị định số: 136/2016/NĐ-CP) thì T thuộc đối

tượng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do đó, đề nghị Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T, thời gian đưa đi cai nghiện bắt buộc là 24 (hai mươi bốn) tháng.

- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến tại phiên họp:

Từ khi Tòa án thụ lý hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Tấn T cho đến nay thì Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Người bị đề nghị Nguyễn Tấn T là người đã thành niên, có nơi cư trú ổn định, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 03 (ba) tháng nhưng T không sửa đổi, tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, còn nghiện ma túy loại Methamphetamine. Như vậy, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 (hai mươi bốn) tháng đối với T là có căn cứ, đúng quy định pháp luật đề nghị Tòa án chấp nhận.

- Tại phiên họp, người bị đề nghị Nguyễn Tấn T thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy loại Methamphetamine; thống nhất việc Cơ quan đề nghị đề nghị Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 (hai mươi bốn) tháng. Tuy nhiên, T đề nghị được hoãn đi cai nghiện do kinh tế gia đình khó khăn, vợ đang mang thai.

XÉT THẤY:

[1] Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Tấn T:

- Thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đúng quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 6 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

- Đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đúng quy định tại Khoản 2 Điều 5, Khoản 1 Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và Khoản 1 Điều 1 của Nghị định số: 136/2016/NĐ-CP.

- Thẩm quyền lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đúng quy định tại Điều 103 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

- Trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đúng quy định tại Điều 103 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và Điều 8 của Nghị định số: 221/2013/NĐ-CP.

- Giấy tờ, tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đề nghị đầy đủ về số lượng, thành phần, cũng như đúng thể thức, nội dung theo quy định tại Điều 103 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Điều 5 của Thông tư số: 05/2018/TT-BCA ngày 07 tháng 02 năm 2018 của Bộ Công an quy định việc thu thập T liệu,

lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[2] Qua xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Tấn T; Sau khi nghe ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, ý kiến của người bị đề nghị, cũng như ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên họp, xét thấy:

[3] Tại Khoản 1 Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 quy định: *“Đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn mà vẫn còn nghiện hoặc chưa bị áp dụng biện pháp này nhưng không có nơi cư trú ổn định”*. Theo quy định này thì người bị đề nghị Nguyễn Tấn T là người đã thành niên, có nơi cư trú ổn định, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, dù đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 03 (ba) tháng nhưng vẫn còn sử dụng ma túy, còn nghiện ma túy loại “Methamphetamine”. Do đó, T thuộc đối tượng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[4] Tại Điều 95 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 quy định: *“Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là biện pháp xử lý hành chính áp dụng đối với người có hành vi vi phạm quy định tại Điều 96 của Luật này để chữa bệnh, lao động, học văn hóa, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc. Thời hạn áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc từ 12 tháng đến 24 tháng”*. Xét thấy, T có 02 (hai) tiền án (01 tiền án đã được xóa án tích) và 01 tiền sự, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 03 tháng, hết thời hạn này T không sửa đổi, tiếp tục sử dụng chất ma túy và còn nghiện ma túy loại Methamphetamine. Hành vi của T thuộc tình tiết tăng nặng *“tái phạm”* quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 10 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012. Sau khi vi phạm thì T tự nguyện khai báo các lần sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng T không được thành thật hối lỗi, vẫn tiếp tục vi phạm, còn nghiện ma túy nên không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ *“Người vi phạm hành chính đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi”* quy định tại Khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

[5] Sau khi xem xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với người bị đề nghị Nguyễn Tấn T, xét thấy cần thiết phải đưa T đi chữa bệnh, lao động, học văn hóa, học nghề dưới sự quản lý của Cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 (hai mươi bốn) tháng là phù hợp, để T có thời gian cai nghiện, học tập, lao động trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Người bị đề nghị Nguyễn Tấn T đề nghị được hoãn đi cai nghiện do kinh tế gia đình khó khăn, vợ đang mang thai, đề nghị này của T sẽ được xem xét ở giai đoạn thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[7] Như đã nhận định, đề nghị của cơ quan đề nghị, cũng như đề nghị của Kiểm sát viên về áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện

bắt buộc, thời hạn cai nghiện bắt buộc 24 (hai mươi bốn) tháng đối với T là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị Nguyễn Tấn T (T Ếch).

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định. Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng phối hợp với Công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- Người bị áp dụng;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Trưởng Công an huyện Châu Thành;
- Trưởng phòng Phòng LĐ-TB-XH huyện Châu Thành;
- UBND xã Thiện Mỹ, huyện Châu Thành;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Thành Đạt